

BÁO CÁO
Tình hình quản trị Công ty
(Kỳ báo cáo: 6 tháng đầu năm 2026)

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- **Tên công ty:** Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập khẩu Thủ Đức
- **Địa chỉ trụ sở chính:** 231 Võ Văn Ngân, Phường Thủ Đức, TP.HCM
- **Điện thoại:** 02838966819 **Fax:** 02838963210 **Email:** timexco.cbtt@timexco.pvoil.vn
- **Vốn điều lệ:** 124.000.000.000 đồng.
- **Mã chứng khoán:** TMC
- **Mô hình quản trị Công ty:** Đại hội đồng Cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc.
- **Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ:** Chưa thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)

Trong năm 2026, Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập khẩu Thủ Đức tổ chức thành công 01 phiên họp ĐHĐCĐ thường niên; thông qua ban hành 01 Nghị quyết Hội ĐHĐCĐ, chi tiết như nêu sau đây:

Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
29/NQ-TMC-ĐHĐCĐ	15/4/2026	- Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị. - Thông qua báo cáo của Giám đốc về kết quả hoạt động SXKD năm 2025, kế hoạch SXKD năm 2026. - Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về việc thẩm định tình hình hoạt động, tài chính của Công ty, hoạt động của HĐQT và Giám đốc Công ty năm 2025, báo cáo tự đánh giá về kết quả hoạt động của Ban

		kiểm soát. - Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán. - Thông qua Tờ trình về tiền lương, thưởng, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành Công ty. - Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2025, kế hoạch năm 2026. - Thông qua vấn đề lựa chọn Đơn vị kiểm toán năm 2026. - Thông qua việc chấp thuận các hợp đồng mua, bán, thuê/cho thuê tài sản và các giao dịch khác với cổ đông lớn, người có liên quan. - Thông qua nội dung Tờ trình Thay đổi ngành, nghề kinh doanh và thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp. - Thông qua nội dung Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát. - Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2023-2028: Ông Phạm Khắc Vũ Thụy được trúng cử vào Ban kiểm soát của Công ty Cổ Phần Thương Mại Xuất Nhập Khẩu Thủ Đức.
--	--	--

II. Hội đồng quản trị (HĐQT)

1. Thông tin về Thành viên Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (Thành viên HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là Thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bầu/ bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Đức Thắng	Chủ tịch HĐQT	- Ngày 22/07/2024 – bầu Thành viên HĐQT lần đầu.	
2	Ông Lại Thế Nghĩa	Thành viên HĐQT	- Ngày 20/07/2023 – bầu Thành viên HĐQT lần đầu.	
3	Ông Nguyễn Quốc Cường	Thành viên HĐQT không điều hành	- Ngày 31/3/2023 – bầu lại Thành viên HĐQT. - Ngày 24/4/2018 – bầu lại Thành viên HĐQT. - Ngày 25/11/2016 – bầu Thành viên HĐQT lần đầu.	

4	Ông Trần Công Lành	Thành viên HĐQT không điều hành	- Ngày 31/3/2023 – bầu lại Thành viên HĐQT. - Ngày 25/11/2022 – bầu Thành viên HĐQT lần đầu.	
5	Ông Phạm Xuân Phong	Thành viên HĐQT độc lập	- Ngày 31/3/2023 – bầu Thành viên HĐQT lần đầu.	

2. Các cuộc họp, lấy ý kiến của Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT/lấy ý kiến	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Đức Thắng	Chủ tịch HĐQT	11/11	100%	
2	Ông Lại Thế Nghĩa	TV.HĐQT	11/11	100%	
3	Ông Nguyễn Quốc Cường	TV.HĐQT	11/11	100%	
4	Ông Trần Công Lành	TV.HĐQT	11/11	100%	
5	Ông Phạm Xuân Phong	TV. độc lập HĐQT	11/11	100%	

3. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban điều hành

- HĐQT Công ty thường xuyên giám sát hoạt động của Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao căn cứ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Quy chế về tổ chức và hoạt động của HĐQT, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. HĐQT không can thiệp vào công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Giám Đốc, luôn tạo điều kiện và hỗ trợ Ban Giám Đốc trong việc thực hiện hiệu quả các nghị quyết và quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT.

- Trong giai đoạn 6 tháng đầu năm 2026, thị trường xăng dầu thế giới chịu tác động lớn từ xung đột tại Trung Đông. Giá dầu thô có thời điểm vượt mức 100 USD/thùng, chịu tác động từ cân đối cung – cầu, tăng trưởng GDP toàn cầu đạt khoảng 3%. Tuy nhiên, thị trường vẫn tiềm ẩn nhiều rủi ro do căng thẳng địa chính trị, biến động tỷ giá, các chính sách thuế quan và xu hướng chuyển dịch năng lượng xanh ngày càng tăng.

- Chính sách điều hành kinh doanh xăng dầu trong nước: Do giá thế giới biến động mạnh nên nhà nước áp dụng chính sách thay đổi giá linh hoạt hơn, khi giá cơ sở tăng 15% hoặc giảm 10% thì sẽ được điều chỉnh mà không chờ tới ngày thứ 5, như thông lệ giá bán lẻ trong nước điều chỉnh giá vào thứ 5 hàng tuần (chu kỳ 7 ngày). Điều đó dẫn

tới khó khăn trong công tác kinh doanh và cân đối nguồn hàng, tạo nhiều áp lực cho Đơn vị trong kinh doanh xăng dầu.

- Trong bối cảnh đó, HĐQT Công ty thường xuyên theo dõi chặt chẽ những biến động của Công ty và những biến động của thị trường, đưa ra những chỉ đạo cụ thể và phù hợp nhằm hỗ trợ công tác điều hành hoạt động SXKD của Ban Giám đốc.

- Thường xuyên giám sát, đôn đốc và chỉ đạo việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD, chỉ đạo phát triển các CHXD.

- Chỉ đạo, giám sát việc quản lý công nợ phải thu, phải trả, xử lý/thu hồi công nợ/nợ tồn đọng trong kinh doanh, tránh để phát sinh nợ xấu; chỉ đạo xây dựng kế hoạch tiết kiệm chi phí tại Công ty.

- Tiếp tục chỉ đạo và giám sát việc công tác ứng dụng CNTT, chuyển đổi số vào các lĩnh vực SXKD.

- Giám sát và chỉ đạo việc triển khai các dự án đầu tư xây dựng cơ bản: sửa chữa các CHXD và các địa điểm kinh doanh; xử lý các tồn đọng trong công tác đầu tư, hồ sơ pháp lý các khu đất; phát triển hệ thống các CHXD.

- Chỉ đạo việc xây dựng và phê duyệt định biên, kế hoạch sử dụng lao động và tiền lương năm 2026.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện rà soát, sửa đổi/bổ sung các văn bản nội bộ và các văn bản pháp luật mới có hiệu lực của Nhà nước và tình hình thực tế của Công ty; nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng tại các CHXD; nâng cao công tác quản trị trong hoạt động bán lẻ tại các CHXD; tăng cường công tác phòng chống cháy nổ, an toàn vệ sinh lao động tại các CHXD.

- HĐQT thường xuyên phối hợp chặt chẽ và hiệu quả với Giám Đốc và Ban Kiểm soát trong việc triển khai các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT; Giám sát việc tuân thủ pháp luật và các quy định nội bộ trong công tác quản lý, điều hành hoạt động của Công ty. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT ban hành đều được gửi kịp đến Ban Giám Đốc và thông báo đến Ban kiểm soát. Tình hình thực hiện các nghị quyết/quyết định của HĐQT thường xuyên được giám sát và định kỳ xem xét đánh giá.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT

Hoạt động của các Tiểu ban thuộc HĐQT luôn tuân thủ theo đúng quy định, quy chế của HĐQT.

- Tiểu ban chính sách phát triển: tham mưu cho HĐQT về chiến lược kinh doanh của Công ty; tham mưu cho HĐQT về việc đầu tư, phát triển mới các cửa hàng xăng dầu.

- Tiểu ban nhân sự, lương thưởng: rà soát, góp ý về các chính sách về tiền lương, thưởng; tham mưu, đề xuất bổ sung các chức danh vào Quy chế trả lương- trả thưởng.

5. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị

Trong năm 2026, HĐQT Công ty đã tổ chức các cuộc họp và thông qua lấy ý kiến HĐQT về các nội dung chính như sau:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung chính
1	3/QĐ-TMC-HĐQT	16/01/2026	Quyết định về việc giao kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty.
2	7/NQ-TMC-HĐQT	04/02/2026	Nghị quyết về việc thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh quý IV/2025 và Kế hoạch kinh doanh quý I/2026.
3	8/NQ-TMC-HĐQT	04/02/2026	Nghị quyết về việc thông qua kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.
4	9/NQ-TMC-HĐQT	04/02/2026	Nghị quyết về việc chốt danh sách cổ đông để tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.
5	12/QĐ-TMC-HĐQT	11/02/2026	Quyết định về việc ban hành Quy chế trả lương cho CBCNV Công ty.
6	15/QĐ-TMC-HĐQT	27/2/2026	Quyết định về việc Kiện toàn Hội đồng xét duyệt bán hàng nợ tín chấp cho khách hàng.
7	19/NQ-TMC-HĐQT	20/3/2026	Nghị quyết về việc thông qua nội dung, chương trình, tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.
8	20/QĐ-TMC-HĐQT	26/3/2026	Quyết định về việc thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.
9	24/NQ-TMC-HĐQT	01/4/2026	Nghị quyết về việc bổ nhiệm chức vụ Phó phòng Kinh doanh Xăng dầu Công ty.
10	25/QĐ-TMC-HĐQT	02/4/2026	Quyết định về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn các Phòng chức năng của Công ty.
11	28/QĐ-TMC-HĐQT	06/4/2026	Quyết định về việc bổ nhiệm lại chức vụ Phó Giám đốc Công ty.
12	29/NQ-TMC-ĐHĐCĐ	15/4/2026	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.
13	30/NQ-TMC-ĐHĐCĐ	15/4/2026	Nghị quyết về việc miễn nhiệm và bầu bổ

			sung thành viên Ban Kiểm soát.
14	31/QĐ-TMC-HĐQT	17/4/2026	Quyết định về việc chi từ quỹ thưởng người quản lý, ban điều hành.
15	32/QĐ-TMC-HĐQT	17/4/2026	Quyết định về việc thay đổi ngành nghề của Công ty.
16	35/NQ-TMC-HĐQT	06/5/2026	Nghị quyết về việc thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh quý I/2026 và Kế hoạch kinh doanh quý II/2026.
17	36/NQ-TMC-HĐQT	06/5/2026	Nghị quyết về việc chi trả cổ tức năm 2025 của Công ty.
18	39/QĐ-TMC-HĐQT	28/5/2026	Quyết định về việc Kiện toàn Hội đồng xét duyệt bán hàng nợ tín chấp cho khách hàng.
19	40/QĐ-TMC-HĐQT	28/5/2026	Quyết định về việc phê duyệt chủ trương thanh lý tài sản cố định năm 2026 của Công ty.
20	43/QĐ-TMC-HĐQT	30/6/2026	Quyết định về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Cung cấp dịch vụ Soát xét báo cáo tài chính cho kỳ hoạt động từ ngày 01/1/2026 đến ngày 30/6/2026 và kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2026.

III. Ban kiểm soát (BKS)

1. Thông tin về Thành viên Ban kiểm soát

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Ngày không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Nguyễn Trọng Bình	Trưởng Ban kiểm soát	- Ngày 29/3/2024 – bầu Thành viên BKS lần đầu		Cử nhân Kế toán – tài chính; Học Viện Tài Chính Hà nội,
2	Bà Ngô Phương Hạnh	Kiểm soát viên	- Ngày 31/3/2023 – bầu Thành viên BKS lần đầu	Miễn nhiệm ngày 15/04/2026	Cử nhân Kinh tế

3	Ông Nguyễn Thanh Bình	Kiểm soát viên	- Ngày 31/3/2023 – bầu Thành viên BKS lần đầu		Cử nhân Tài chính Kế toán
4	Ông Phạm Khắc Vũ Thụy	Kiểm soát viên	- Ngày 15/4/2026 – bầu Thành viên BKS lần đầu		Cử nhân tài chính nhà nước

2. Cuộc họp của BKS

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Trọng Bình	1	100%	100%	
2	Bà Ngô Phương Hạnh	0	0	0	
3	Ông Nguyễn Thanh Bình	1	100%	100%	
4	Ông Phạm Khắc Vũ Thụy	1	100%	100%	

Ban Kiểm soát Công ty luôn bố trí nhân sự tham dự đầy đủ các cuộc họp do HĐQT, Ban Giám đốc và những người điều hành khác tổ chức, phù hợp.

3. Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Người điều hành khác

Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát và thực hiện kế hoạch công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh và quản lý tài chính của Công ty trong năm 2026 theo các nội dung sau đây.

- Thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính, Báo cáo về hoạt động sản xuất kinh doanh và Báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT trong năm 2026, lập Báo cáo trình ĐHĐCĐ thường niên 2026.

- Giám sát việc chấp hành các quy định Pháp luật, Điều lệ Công ty, tình hình thực hiện các Quy chế, Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ thường niên và HĐQT.

- Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh; tình hình triển khai, tiến độ thực hiện và hiệu quả các dự án đầu tư, công tác đấu thầu, mua sắm của Công ty.

- Thẩm định Báo cáo tài chính quý, năm. Đánh giá hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý và sử dụng vốn, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu.

- Giám sát việc cân đối vốn và quản lý dòng tiền; giám sát việc huy động, đầu tư, sử dụng vốn và đánh giá hiệu quả sử dụng vốn của Công ty.

- Giám sát việc thực hiện 12 chỉ tiêu trong Nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.

- Giám sát, đánh giá về giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng của Nhà nước, các đoàn kiểm tra, kiểm toán nội bộ của Cổ đông lớn, của Tổng công ty trong việc kiểm tra giám sát công tác quản lý, hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị, giám sát việc thực hiện các kiến nghị tại Biên bản các đoàn kiểm tra, kiểm toán.

Cụ thể BKS giám sát HĐQT trong các nội dung sau:

- Tính hợp pháp, trung thực và cẩn trọng trong việc: Ban hành nghị quyết, quyết định ; Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao.

- Việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ.

- Xung đột lợi ích: Giao dịch với người có liên quan; Việc công bố và kiểm soát lợi ích liên quan.

- Quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ.

- Giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ Công ty theo quy định của pháp luật.

BKS giám sát hoạt động điều hành, bao gồm:

- Việc thực hiện kế hoạch kinh doanh, chiến lược đã được phê duyệt.

- Quản lý tài chính, tài sản, vốn và dòng tiền.

- Hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro.

- Tuân thủ quy chế nội bộ, quy trình, quy chế, quy định điều hành.

- Tính trung thực của báo cáo tài chính, báo cáo quản trị.

BKS giám sát đối với Người điều hành khác bao gồm các trường bộ phận các nội dung:

- Việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

- Tuân thủ pháp luật chuyên ngành (kế toán, thuế, lao động, tiền lương...).

- Đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm công vụ.

- Việc cung cấp thông tin trung thực, kịp thời.
- Việc lập và công bố báo cáo tài chính đúng chuẩn mực.

Qua công tác kiểm tra, giám sát trong năm 2026, Ban Kiểm soát nhận thấy, hoạt động quản lý điều hành của Công ty, của Hội đồng quản trị và Giám đốc và bộ máy quản lý điều hành Công ty tuân thủ pháp luật Nhà nước, Điều lệ Công ty. Các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của HĐQT tuân thủ các quy định của Điều lệ Công ty, của ĐHĐCĐ và đã được Giám đốc triển khai thực hiện theo yêu cầu.

Hoạt động giám sát của BKS nhằm: Đảm bảo minh bạch – tuân thủ – hiệu quả; Bảo vệ quyền lợi của cổ đông; Nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Người điều hành khác

HĐQT luôn tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Giám đốc trong việc điều hành các hoạt động của Công ty và thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

HĐQT, Ban Giám đốc Công ty luôn tạo điều kiện và hỗ trợ cho BKS trong việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, kiểm soát trong phạm vi, quyền hạn được quy định.

Ban Giám đốc đã duy trì thực hiện báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh định kỳ hàng tháng cho HĐQT; Các bộ phận nghiệp vụ của Công ty cung cấp kịp thời số liệu và báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu cho BKS.

Việc phối hợp giữa BKS với HĐQT, BGĐ và Người điều hành khác được thực hiện trên nguyên tắc độc lập, khách quan, minh bạch, đúng chức năng, quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

BKS không can thiệp trực tiếp vào hoạt động điều hành mà thực hiện việc giám sát, kiểm tra, đánh giá và kiến nghị nhằm bảo đảm hoạt động quản trị và điều hành Công ty tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Trong việc phối hợp với Hội đồng quản trị:

- BKS được cung cấp đầy đủ, kịp thời các tài liệu liên quan đến hoạt động quản trị, các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

- BKS tham dự các cuộc họp HĐQT khi xét thấy cần thiết hoặc theo quy định để nắm bắt thông tin và thực hiện chức năng giám sát.

BKS trao đổi, kiến nghị với HĐQT về: Tính hợp pháp, hợp lý của các quyết định quản trị; Công tác quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ; Việc thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

HDQT xem xét và phản hồi các kiến nghị của BKS trong thời hạn phù hợp.

Trong việc phối hợp với Ban Giám đốc:

Ban Giám đốc định kỳ: Cung cấp thông tin, báo cáo, hồ sơ theo yêu cầu của BKS; Giải trình các vấn đề liên quan đến hoạt động điều hành, tài chính, kế toán, đầu tư, quản lý rủi ro.

BKS đã luôn phối hợp với Ban Giám đốc trong việc: Đánh giá hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh; Kiểm tra việc tuân thủ pháp luật, quy chế nội bộ và nghị quyết HDQT; Theo dõi việc thực hiện các kiến nghị sau kiểm tra, giám sát.

Việc phối hợp được thực hiện trên tinh thần hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau, không làm gián đoạn hoạt động điều hành thường xuyên của Công ty.

Trong việc phối hợp với Người điều hành khác:

Người điều hành và các bộ phận chức năng luôn phối hợp và cung cấp thông tin liên quan đến lĩnh vực phụ trách khi BKS yêu cầu.

BKS thường xuyên làm việc trực tiếp với các Người điều hành khác để: Xác minh thông tin; Đánh giá tính tuân thủ và hiệu quả quản lý trong từng mảng hoạt động; Phát hiện sớm các rủi ro, sai sót hoặc dấu hiệu vi phạm.

Các nội dung trao đổi được ghi nhận đầy đủ và bảo mật theo quy định.

HDQT, BKS, Ban Giám đốc Công ty đã phối hợp chặt chẽ trong công tác giám sát, quản lý và điều hành các hoạt động kinh doanh của Công ty một cách tốt nhất theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, nhằm hướng đến mục tiêu phát triển chung của Công ty và đảm bảo lợi ích chính đáng cho các cổ đông và người lao động Công ty.

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Lại Thế Nghĩa	15/6/1978	Kỹ sư Kinh tế	- Ngày 20/7/2023 bổ nhiệm Giám đốc lần đầu	
2	Ông Bùi Minh Hiệp	10/10/1982	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	- Ngày 01/7/2022 bổ nhiệm Phó Giám đốc lần đầu	

3	Bà Nghiêm Thị Thanh Mai	10/6/1982	Cử nhân Quản trị kinh doanh	- Ngày 01/8/2024 bổ nhiệm lại Phó Giám đốc - Ngày 25/11/2016 bổ nhiệm Phó Giám đốc lần đầu	
4	Ông Nguyễn Anh Tuấn	04/3/1981	Cử nhân Kế toán	- Ngày 06/4/2026 bổ nhiệm lại Phó Giám đốc - Ngày 27/3/2020 bổ nhiệm Phó Giám đốc lần đầu	

V. Kế toán trưởng

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Bà Vũ Hiền Linh	Kế toán trưởng	13/12/1983	Cử nhân Kế toán	- Ngày 25/3/2025 - bổ nhiệm Kế toán trưởng. - Ngày 25/10/2022 – bổ nhiệm phó phụ trách phòng Tài chính - Kế toán	

VI. Đào tạo về quản trị Công ty

VII. Danh sách về người có liên quan của Công ty và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại Công ty	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
I	Cá nhân			
1	Nguyễn Đức Thắng	Chủ tịch HĐQT	22-07-2024	
1.1	Nguyễn Đức Ngữ			
1.2	Nguyễn Thị Hương Lý			

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại Công ty	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
1.3	Hà Hương Điệp			
1.4	Nguyễn Hà Như Ngọc			
1.5	Nguyễn Hà Như Quỳnh			
1.6	Nguyễn Hà Ngọc Điệp			
1.7	Nguyễn Thị Hồng Tiến			
1.8	Phùng Văn Thành			
2	Lại Thế Nghĩa	Thành viên HĐQT, Giám đốc	20-07-2023	
2.1	Vương Công Đà			
2.2	Lê Thị Gái			
2.3	Vương Thị Nga			
2.4	Lại Gia Hân			
2.5	Lại Thế Khoa			
2.6	Lại Thế Long			
2.7	Lại Thị Hiên			
2.8	Nguyễn Thị Duyên			
2.9	Trần Trung Phiến			
3	Nguyễn Quốc Cường	Thành viên HĐQT	31-03-2023	
3.1	Nguyễn Quốc Toàn			
3.2	Trần Phương Hương			
3.3	Nguyễn Ngọc Anh			
3.4	Nguyễn Anh Minh			
3.5	Nguyễn Minh Anh			
3.6	Nguyễn Hoàng Ly			
3.7	Lê Sơn			
3.8	Nguyễn Đức Thắng			
3.9	Trương Thị Quý			
4	Trần Công Lành	Thành viên HĐQT	31-03-2023	
4.1	Trần Công Minh			
4.2	Tăng Thị Sam			
4.3	Nguyễn Công Chánh			

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại Công ty	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
4.4	Nguyễn Thị Thuận			
4.5	Nguyễn Kim Phi Phúc			
4.6	Trần Công Danh			
4.7	Trần Phương Linh			
4.8	Trần Minh Lý			
4.9	Trần Minh Nhựt			
4.10	Nguyễn Thị Bé Nhỏ			
4.11	Nguyễn Thị Kim Ngân			
5	Phạm Xuân Phong	Thành viên HĐQT	31-03-2023	
5.1	Nguyễn Thị Phương Trang			
5.2	Phạm Xuân Phúc			
5.3	Nguyễn Thị Sáu			
5.4	Nguyễn Văn Nguyên			
5.5	Phan Thị Tuyết Hồng			
5.6	Phạm Trí Uy			
5.7	Phạm Khải Luân			
5.8	Phạm Hồng Sơn			
5.9	Mai Thị Huyền			
5.10	Phạm Thị Phụng			
5.11	Ngô Thời Nhiệm			
6	Nguyễn Trọng Bình	Trưởng BKS	29-03-2024	
6.1	Trần Thị Loan			
6.2	Nguyễn Trọng Thùy			
6.3	Lê Thị Minh Sáng			
6.4	Trần Đình Lễ			
6.5	Cao Thị Nữ			
6.6	Nguyễn Khánh Thiện			
6.7	Nguyễn Ngọc Sương			
6.8	Nguyễn Thị Minh			
7	Nguyễn Thanh Bình	Kiểm soát viên	31-03-2023	
7.1	Bùi Bích Thủy			

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại Công ty	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
7.2	Nguyễn Thị Thanh Trúc			
7.3	Nguyễn Thanh Thảo			
7.4	Nguyễn Bình An			
7.5	Nguyễn Ngọc Ánh			
7.6	Nguyễn Thanh Minh			
7.7	Nguyễn Ngọc Mai			
7.8	Đặng Văn Phú			
7.9	Trần Ngọc Thao			
7.10	Đỗ Lê Hoàng			
8	Phạm Khắc Vũ Thụy	Kiểm soát viên	15-04-2026	
8.1	Võ Kim Liêng			
8.2	Mai Thành Lân			
8.3	Lê Thị Chiến			
8.4	Mai Thành Thanh Nhã			
8.5	Phạm Mai Đan Thanh			
8.6	Phạm Mai Đan Thảo			
8.7	Phạm Khắc Vũ Chinh			
8.8	Phạm Khắc Vũ Chi			
8.9	Phạm Thị Đan Vi			
8.10	Mai Thị Đoan Trang			
9	Nghiêm Thị Thanh Mai	Phó Giám Đốc	25-11-2016	
9.1	Trần Thị Thơm			
9.2	Trần Thị Phơ			
9.3	Nghiêm Thị Vân Chi			
9.4	Nghiêm Công Minh			
9.5	Phạm Xuân Quý			
9.6	Phạm Hữu Đăng Quân			
10	Nguyễn Anh Tuấn	Phó Giám Đốc	27-03-2020	
10.1	Nguyễn Quang Hải			
10.2	Phạm Thị Len			

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại Công ty	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
10.3	Nguyễn Công Luyện			
10.4	Nguyễn Thị Thanh Thủy			
10.5	Nguyễn Anh Tú			
10.6	Phạm Thị Hải Yến			
10.7	Nguyễn Thị Bích Ngọc			
10.8	Nguyễn Ngọc Anh			
11	Bùi Minh Hiệp	Phó Giám Đốc	01-07-2022	
11.1	Bùi Quang Hiến			
11.2	Nguyễn Thị Hồng			
11.3	Bùi Minh Hải			
11.4	Phan Thị Huyền			
11.5	Bùi Ngọc Hoàn			
11.6	Hoàng Thị Bích Ngọc			
11.7	Hứa Thị Hoan			
11.8	Bùi Hứa Thục Uyên			
11.9	Bùi Phương Nghi			
11.10	Hứa Văn Bốn			
11.11	Vũ Thị Thu			
12	Vũ Hiền Linh	Người được UQ CBTT, Kế toán trưởng	19-12-2022	
12.1	Vũ Trần Bình			
12.2	Phùng Thị Thoa			
12.3	Đặng Văn Chính			
12.4	Đỗ Thị Quyên			
12.5	Đặng Ngọc Anh			
12.6	Đặng Vũ Ngọc Minh			
12.7	Vũ Hà Linh			
12.8	Đinh Văn Đức			

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại Công ty	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
13	Nguyễn Phương Thảo	Người phụ trách quản trị công ty	01-12-2025	
13.1	Nguyễn Ngọc Tiến			
13.2	Nguyễn Thị Cúc Hoa			
13.3	Nguyễn Ngọc Tú			
13.4	Lưu Đình Tự			
13.5	Hoàng Thị Dung			
13.6	Lưu Đình Hoàng Huy			
13.7	Lưu Hoàng Việt Khánh			
13.8	Lưu Nguyễn Thảo Ngọc			
13.9	Lưu Đình Minh Hội			
II	Tổ chức			
1	Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP (PVOIL)	Điểm b, khoản 46, điều 4 Luật CK	27-02-2009	
2	Công ty TNHH MTV Dầu Khí TP.HCM(SAIGON PETRO)	Điểm b, khoản 46, điều 4 Luật CK	27-2-2009	

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

- Giao dịch mua xăng dầu từ Công ty TNHH Một thành viên Dầu khí Thành phố Hồ Chí Minh (SAIGON PETRO) để kinh doanh. SAIGON PETRO là cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập khẩu Thủ Đức. Tổng trị giá giao dịch thực hiện 06 tháng đầu năm 2026 là 123.571.693.704 đồng (*Một trăm hai mươi ba tỷ, năm trăm bảy mươi một triệu, sáu trăm chín mươi ba ngàn, bảy trăm lẻ bốn đồng*).

- Giao dịch mua bán xăng dầu với các đơn vị thành viên của Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP (PVOIL) để kinh doanh. PVOIL là cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập khẩu Thủ Đức. Tổng trị giá giao dịch thực hiện 06 tháng đầu năm 2026 là 1.706.322.201.338 đồng (*Một nghìn bảy trăm lẻ sáu tỷ, ba trăm hai mươi hai triệu, hai trăm lẻ một ngàn, ba trăm ba mươi tám đồng*), cụ thể như sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	Các bên liên quan	Mua	Bán
1	Tổng Công ty Dầu Việt Nam - CTCP	1.059.259.325	1.021.880.607
2	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Sài Gòn	1.558.590.747.290	119.401.635
3	Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - CTCP	8.218.110	142.042.799
4	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Vũng Tàu	3.202.764	28.663.062
5	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí PVOIL Miền Trung	51.537.827.809	191.952.169
6	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí PVOIL Hải Phòng	2.737.499	15.172.646
7	Công ty Cổ phần Dầu khí Mê Kông	1.870.286.934	91.046.100
8	Công ty Cổ phần xăng dầu dầu khí Vũng Áng	14.778.281.698	329.703.306
9	Công ty TNHH MTV Xăng dầu Dầu khí Thanh Hóa	2.640.863.473	11.610.176
10	Công ty Cổ Phần Xăng Dầu Dầu Khí Phú Yên	4.163.666.667	129.527.884
11	Công ty TNHH MTV Vận tải XD Dầu khí Việt Nam	9.370.964.252	5.912.488.058
12	Công ty Cổ Phần Xăng Dầu Dầu Khí Phú Thọ	152.501	108.029.459
13	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Bình Thuận		34.331.309
14	Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL	2.701.143.343	14.250.047
15	Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Hưng Yên (tên cũ Thái Bình)	1.013.975	30.163.503
16	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Hà Nội	50.940.527.242	67.891.271
17	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định		123.620.196
18	Công ty TNHH MTV Xăng dầu Dầu khí Bạc Liêu		338.162
19	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Cái Lân		3.681.067
20	Công ty CP Dịch vụ Dầu khí Thái Bình (PSC)	277.515.000	
	Cộng	1.697.946.407.882	8.375.793.456

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác: Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại Công ty	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	Nguyễn Đức Thắng	Chủ tịch HĐQT	0	0
1.1	Nguyễn Đức Ngữ		0	0
1.2	Nguyễn Thị Hương Lý		0	0
1.3	Hà Hương Điệp		0	0

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại Công ty	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1.4	Nguyễn Hà Như Ngọc		0	0
1.5	Nguyễn Hà Như Quỳnh		0	0
1.6	Nguyễn Hà Ngọc Diệp		0	0
1.7	Nguyễn Thị Hồng Tiến		0	0
1.8	Phùng Văn Thành		0	0
1.9	Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP (PVOIL)	Điểm c, khoản 46, điều 4 Luật CK	6,325,730	51.01
2	Lại Thế Nghĩa	Thành viên HĐQT, Giám đốc	0	0
2.1	Vương Công Đà		0	0
2.2	Lê Thị Gái		0	0
2.3	Vương Thị Nga		0	0
2.4	Lại Gia Hân		0	0
2.5	Lại Thế Khoa		0	0
2.6	Lại Thế Long		0	0
2.7	Lại Thị Hiên		0	0
2.8	Nguyễn Thị Duyên		0	0
2.9	Trần Trung Phiến		0	0
2.10	Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP (PVOIL)	Điểm c, khoản 46, điều 4 Luật CK	6.325.730	51,01
3	Nguyễn Quốc Cường	Thành viên HĐQT	0	0
3.1	Nguyễn Quốc Toàn		0	0
3.2	Trần Phương Hương		0	0
3.3	Nguyễn Ngọc Anh		0	0
3.4	Nguyễn Anh Minh		0	0
3.5	Nguyễn Minh Anh		0	0
3.6	Nguyễn Hoàng Ly		0	0
3.7	Lê Sơn		0	0
3.8	Nguyễn Đức Thắng		0	0

3014
CỘNG
HÒA
THỰC
QUYỀN
THỊ
TRƯỜNG
HỒ CHÍ MINH

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại Công ty	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
3.9	Trương Thị Quý		0	0
3.10	Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP (PVOIL)	Điểm c, khoản 46, điều 4 Luật CK	6.325.730	51,01
4	Trần Công Lành	Thành viên HĐQT	0	0
4.1	Trần Công Minh		0	0
4.2	Tăng Thị Sam		0	0
4.3	Nguyễn Công Chánh		0	0
4.4	Nguyễn Thị Thuận		0	0
4.5	Nguyễn Kim Phi Phúc		0	0
4.6	Trần Công Danh		0	0
4.7	Trần Phương Linh		0	0
4.8	Trần Minh Lý		0	0
4.9	Trần Minh Nhựt		0	0
4.10	Nguyễn Thị Bé Nhỏ		0	0
4.11	Nguyễn Thị Kim Ngân		0	0
4.12	Công ty TNHH MTV Dầu khí TP.HCM	Điểm c, khoản 46, điều 4 Luật CK	1,847,160	14.9
5	Phạm Xuân Phong	Thành viên HĐQT	0	0
5.1	Nguyễn Thị Phương Trang		0	0
5.2	Phạm Xuân Phúc		0	0
5.3	Nguyễn Thị Sáu		0	0
5.4	Nguyễn Văn Nguyên		0	0
5.5	Phan Thị Tuyết Hồng		0	0
5.6	Phạm Trí Uy		0	0
5.7	Phạm Khải Luân		0	0
5.8	Phạm Hồng Sơn		0	0

462
TY
HÀN
NG M
ÁP H
Đ
TEX
TF

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại Công ty	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
5.9	Mai Thị Huyền		0	0
5.10	Phạm Thị Phụng		0	0
5.11	Ngô Thời Nhiệm		0	0
6	Nguyễn Trọng Bình	Trưởng BKS	0	0
6.1	Trần Thị Loan		0	0
6.2	Nguyễn Trọng Thùy		0	0
6.3	Lê Thị Minh Sáng		0	0
6.4	Trần Đình Lễ		0	0
6.5	Cao Thị Nữ		0	0
6.6	Nguyễn Khánh Thiện		0	0
6.7	Nguyễn Ngọc Sương		0	0
6.8	Nguyễn Thị Minh		0	0
7	Nguyễn Thanh Bình	Kiểm soát viên	192.600	1.55
7.1	Bùi Bích Thủy		0	0
7.2	Nguyễn Thị Thanh Trúc		0	0
7.3	Nguyễn Thanh Thảo		0	0
7.4	Nguyễn Bình An		0	0
7.5	Nguyễn Ngọc Ánh		0	0
7.6	Nguyễn Thanh Minh		0	0
7.7	Nguyễn Ngọc Mai		0	0
7.8	Đặng Văn Phú		0	0
7.9	Trần Ngọc Thao		0	0
7.10	Đỗ Lê Hoàng		0	0
8	Phạm Khắc Vũ Thụy	Kiểm soát viên	0	0

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại Công ty	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
8.1	Võ Kim Liêng		0	0
8.2	Mai Thành Lân		0	0
8.3	Lê Thị Chiến		0	0
8.4	Mai Thành Thanh Nhã		0	0
8.5	Phạm Mai Đan Thanh		0	0
8.6	Phạm Mai Đan Thảo		0	0
8.7	Phạm Khắc Vũ Chinh		0	0
8.8	Phạm Khắc Vũ Chi		0	0
8.9	Phạm Thị Đan Vi		0	0
8.10	Mai Thị Đoàn Trang		0	0
8.11	Công ty TNHH MTV Dầu Khí TP.HCM(SAIGON PETRO)	Điểm b, khoản 46, điều 4 Luật CK	1,847,160	14.9
9	Nghiêm Thị Thanh Mai	Phó Giám Đốc	0	0
9.1	Trần Thị Thơm		0	0
9.2	Trần Thị Phơ		0	0
9.3	Nghiêm Thị Vân Chi		0	0
9.4	Nghiêm Công Minh		0	0
9.5	Phạm Xuân Quý		0	0
9.6	Phạm Hữu Đăng Quân		0	0
10	Nguyễn Anh Tuấn	Phó Giám Đốc	0	0
10.1	Nguyễn Quang Hải		0	0
10.2	Phạm Thị Len		0	0
10.3	Nguyễn Công Luyện		0	0
10.4	Nguyễn Thị Thanh Thủy		0	0

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại Công ty	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
10.5	Nguyễn Anh Tú		0	0
10.6	Phạm Thị Hải Yến		0	0
10.7	Nguyễn Thị Bích Ngọc		0	0
10.8	Nguyễn Ngọc Anh		0	0
11	Bùi Minh Hiệp	Phó Giám Đốc	0	0
11.1	Bùi Quang Hiền		0	0
11.2	Nguyễn Thị Hồng		0	0
11.3	Bùi Minh Hải		0	0
11.4	Phan Thị Huyền		0	0
11.5	Bùi Ngọc Hoàn		0	0
11.6	Hoàng Thị Bích Ngọc		0	0
11.7	Hứa Thị Hoan		0	0
11.8	Bùi Hứa Thục Uyên		0	0
11.9	Bùi Phương Nghi		0	0
11.10	Hứa Văn Bốn		0	0
11.11	Vũ Thị Thu		0	0
12	Vũ Hiền Linh	Người được UQ CBTT, Kế toán trưởng	0	0
12.1	Vũ Trần Bình		0	0
12.2	Phùng Thị Thoa		0	0
12.3	Đặng Văn Chính		0	0
12.4	Đỗ Thị Quyên		0	0
12.5	Đặng Ngọc Anh		0	0
12.6	Đặng Vũ Ngọc Minh		0	0
12.7	Vũ Hà Linh		0	0
12.8	Đinh Văn Đức		0	0

626-
TY
AN
G MAI
HP KH
ĐƯ
EXCO
-TPH

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại Công ty	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
13	Nguyễn Phương Thảo	Người phụ trách quản trị công ty	0	0
13.1	Nguyễn Ngọc Tiến		0	0
13.2	Nguyễn Thị Cúc Hoa		0	0
13.3	Nguyễn Ngọc Tú		0	0
13.4	Lưu Đình Tụ		0	0
13.5	Hoàng Thị Dung		0	0
13.6	Lưu Đình Hoàng Huy		0	0
13.7	Lưu Hoàng Việt Khánh		0	0
13.8	Lưu Nguyễn Thảo Ngọc		0	0
13.9	Lưu Đình Minh Hội		0	0

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty: Không có

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Thắng

